

### **PHỤ LỤC III**

#### **QUY TRÌNH VẬN HÀNH HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN**

*(Kèm theo Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ)*

#### **QUY TRÌNH VẬN HÀNH HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN**

**TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN (nếu có)**

**TÊN CHỦ SỞ HỮU CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN**

**QUY TRÌNH VẬN HÀNH**

**HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN**

Tên công trình: .....

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN** (nếu có)  
(Ký tên, đóng dấu)

**CHỦ SỞ HỮU CÔNG TRÌNH**  
**THỦY ĐIỆN**  
(Ký tên, đóng dấu)

....., tháng ..... năm .....

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
2. Cơ sở pháp lý để xây dựng quy trình.
3. Thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình.
4. Nhiệm vụ công trình theo thứ tự ưu tiên và nguyên tắc vận hành công trình.
5. Phân loại lũ và thời kỳ mùa lũ, mùa kiệt.
6. Trình tự thực hiện đóng, mở cửa van (nếu có).
7. Quan trắc, cung cấp thông tin quan trắc khí tượng thủy văn.
8. Phối hợp vận hành giữa chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy điện với chủ sở hữu, tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy điện khác trên cùng lưu vực sông và các tổ chức, cơ quan, cá nhân có liên quan trong công tác vận hành đập, hồ chứa thủy điện.
9. Cảnh báo trước, trong quá trình vận hành xả lũ và vận hành phát điện, bao gồm:
  - a) Quy định khoảng thời gian tối thiểu phải thông báo trước khi vận hành mở cửa xả

nước đầu tiên.

b) Tín hiệu cảnh báo, thời điểm cảnh báo, vị trí cảnh báo.

c) Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc phát lệnh, truyền lệnh, thực hiện lệnh vận hành cửa xả.

d) Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc phát tin, truyền tin, nhận tin cảnh báo đóng/mở cửa xả.

10. Vận hành hồ chứa thủy điện đảm bảo quy định về dòng chảy tối thiểu (nếu có).

## **Chương II**

### **VẬN HÀNH HỒ CHỨA TRONG MÙA LŨ**

1. Quy định về mực nước trước lũ, đón lũ.
2. Nguyên tắc vận hành hồ trong mùa lũ.
3. Vận hành hồ chứa tham gia cắt/giảm lũ cho hạ du, phát điện.
4. Vận hành hồ chứa bảo đảm an toàn cho công trình.
5. Tích nước cuối mùa lũ.

## **Chương III**

### **VẬN HÀNH HỒ CHỨA TRONG MÙA KIẾT**

1. Nguyên tắc vận hành hồ trong mùa kiệt.
2. Vận hành phát điện, xả nước trong mùa kiệt.
3. Vận hành bảo đảm mực nước trong mùa kiệt.
4. Vận hành điều tiết lũ trong mùa kiệt.

## **Chương IV**

### **CÁC TRƯỜNG HỢP VẬN HÀNH KHÁC**

1. Vận hành hồ chứa thủy điện khi khu vực hạ du có yêu cầu bất thường về nước.
2. Vận hành hồ chứa thủy điện khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng hoặc khi xảy ra các sự cố tai biến môi trường.
3. Vận hành hồ chứa thủy điện cấp nước cho thủy lợi.

## **Chương V**

### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

1. Nguyên tắc chung về trách nhiệm bảo đảm an toàn cho công trình.
2. Trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức quản lý vận hành công trình thủy điện.
3. Trách nhiệm của người đứng đầu Chủ sở hữu công trình thủy điện.
4. Trách nhiệm của Trưởng ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp.
5. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh/các tỉnh có liên quan.
6. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh/các tỉnh có liên quan.
7. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng các ban, ngành có liên quan.
8. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.
9. Trách nhiệm thực hiện và trường hợp sửa đổi, bổ sung quy trình vận hành hồ chứa thủy điện.

## **Chương VI**

### **CÁC PHỤ LỤC**

1. Thông số kỹ thuật chính của công trình.
2. Số liệu và biểu đồ đặc trưng quan hệ hồ chứa (Quan hệ W-F-Z).
3. Số liệu và biểu đồ quan hệ lưu lượng - mực nước hạ lưu đập.
4. Số liệu và biểu đồ đường quan hệ độ mở cửa van (đối với công trình có cửa van điều tiết).
5. Số liệu và biểu đồ quan hệ mực nước hồ chứa - lưu lượng xả qua tràn.
6. Biểu đồ tần suất lũ thiết kế.
7. Số liệu và biểu đồ điều phối vận hành hồ chứa.

**CHỦ SỞ HỮU CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN**  
(Ký, đóng dấu)